TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK
số: 07/2019/QĐ - TA
Ngày: 17/5/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Võ Thanh Hà

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Bình.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 07/2019/QĐ-TA, ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Lê T. Giới tính: Nam.

Tên goi khác: Q

Sinh ngày: 29/6/1995

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 12/12

Nguyên quán: Đà Nẵng

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chổ ở hiện nay: Tổ dân phố L, thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Buôn bán.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự

Con ông Lê T1 và con bà Trương Thị Kim A.

Người bị đề nghị có vợ là Lê Thị Kim L, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2017 hiện ở tại Tổ dân phố L, thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

Có sự tham gia của:

- Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện P

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim O.

Chức vụ: Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn C.

Chức vụ: Phó trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P. (có mặt).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY

Đối tượng Lê T bị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện P đề nghị đưa vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy đối với hành vi như sau: Lê T sử dụng ma túy đá (Amphetamin, Cần sa) từ khoảng tháng 3 năm 2018 cho đến nay bằng hình thức là đốt hút ma túy vào cơ thể qua đường miệng và đường mũi và đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quyết định số 81/QĐ-UBND, ngày 16/7/2018 của Chủ tịch UBND thị trấn A, huyện P, tỉnh Đăk Lăk đến ngày 16/10/2018 thì chấp hành xong Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 171/GCN-UBND, ngày 16/10/2018 của Chủ tịch UBND thị trấn A, huyện P, đến ngày 16/02/2019 thì Lê T bị Công an thị trấn Phước An phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất Ma túy.

Ngày 19/02/2019, Công an huyện P có công văn số 27/CV-KTMT đề nghị Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk xét nghiệm xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Lê T.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 19/02/2019, Cơ sở điều trị , cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk kết luận : Kết quả xét nghiệm Lê T có chất MET (+) dương tính với thanh thử test A Bon.

Biên bản ghi lời khai, bản tường trình cũng như tại phiên họp hôm nay Lê T khai nhận: Lê T bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 3 năm 2017. Loại ma túy T sử dụng là Amphetaminh , cần sa, hình thức sử dụng là đốt hút chất Ma túy qua đường miệng, mũi vào cơ thể. Mặc dù đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn của Chủ tịch UBND thị trấn A tạo điều kiện cho T cai nghiện ma túy tại cộng đồng nhưng đến nay vẫn chưa bỏ được ma túy.

Tại công văn số 18/LĐTB&XH-PCTNXH ngày 04/5/2019 cũng như tại phiên họp hôm nay đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện P đề nghị Tòa án dụng khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để đưa đối tượng Lê T vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk. Thời gian đề nghị áp dụng là 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận huyện P có ý kiến: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê T là đúng trình tự, thủ tục theo pháp luật. Tòa án nhân dân huyện P thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Pháp lệnh " Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân". Căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 19, Điều 20, Điều 22 pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, người tham gia phiên họp. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê T.

XÉT THẤY

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê T được lập theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Căn cứ các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ; ý kiến của đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện P; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P; ý kiến của người bị đề nghị đủ cơ sở kết luận: Lê T, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay: Tổ dân phố L, thị trấn A, huyện P là người nghiện ma túy đá đã được Ủy ban nhân dân thị trấn A áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 3 tháng để tạo điều kiện cai nghiện tại gia đình nhưng không tiến bộ mà vẫn sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, việc lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Lê T là có căn cứ, đúng pháp luật. Anh Lê T là người nghiện ma túy đã được Nhà nước, gia đình và cộng đồng tạo điều kiện để tự cai nghiện nhưng không thực hiện được nên cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc. Việc này không chỉ tạo điều kiện cho anh T có điều kiện từ bỏ ma túy mà cũng góp phần đảm bảo an ninh trật tự cũng như phòng ngừa tội phạm trong cộng đồng.

Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

1.“ Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định”.

Anh Lê T không tiền án; có 01 tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình giải quyết vụ việc người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 cần áp dụng để giảm nhẹ cho người bị đề nghị thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đã được chuẩn bị đầy đủ, chặt chẽ, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật; Bảo đảm sự tham gia và quyền lợi của người bị đề nghị, không vi phạm về thời hiệu, thời hạn giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Căn cứ Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội “Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân”;

- Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ “Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ “quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối

với Lê T. Tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, kể từ ngày chấp hành biện pháp xử lý hành chính.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Lê T có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

- Cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện P có quyền kiến nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện P có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện P; Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện P, tỉnh Đắk Lắk; Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Thẩm phán

(ĐÃ KÝ)

Võ Thanh Hà

Nơi nhận:
- *VKSND huyện P;*
- *Phòng LĐTB & XH huyện P;*
- *Công an huyện P;*
- *Cơ sở điều trị, cai nghiện MT tỉnh Đắk Lắk;*
- *Người bị đề nghị;*
- *Lưu hồ sơ.*